|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **XÃ LIÊN MINH**  Số: 218/KH-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Liên Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động**

**của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số năm 2021 xã Liên Minh**

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Kế hoạch hành động số 84/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

- Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/05/2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh;

-Thực hiện Kế hoạch số: 2879/KH-UBND, ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Uỷ ban nhân dân huyện Đức Thọ về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước,

- Căn cứ điều kiện kinh tế, xã hội, tình hình phát triển của địa phương trong quá trình thực hiện CCHC, ứng dụng CNTT, phát triểnchính quyền số trong hoạt động của CQNN cấp xã. Nhằm nâng cao hiệu quả làm việc, kết nối liên thông, trao đổi thông tin giữa các CQNN các cấp. phát triển chính quyền số năm 2021.

UBND xã Liên Minh báo cáo kết quả Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước năm 2020 và xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước,phát triển chính quyền số năm 2021 như sau:

**1.Kết quả quản lý, phát triển ứng dụng CNTT năm 2020:**

* 1. **Về hạ tầng kỹ thuật.**

Năm 2020 hệ thống hạ tầng ứng dụng CNTT cấp xã tiếp tục được sửa chữa, thay thế một số linh kiện máy tính đã hư hỏng và xuống cấp, đồng thời mua mới 02 bộ máy tính bổ sung tại các phòng.

Thường xuyên sữa chữa và bảo dưỡng hệ thống đường dây mạng Lan tại cơ quan và hệ thống mạng internet tại trụ sở. (đảm bảo hoạt động ổn định).

Tổng số máy tính trong cơ quan đến thờ điểm báo cáo: 19 máy, số máy in 7 máy, bình quân số máy phục vụ trên mỗi phòng ban chiếm tỷ lệ 85%.

* 1. **Về trình độ sử dụng vi tính**

Số lượng cán bộ, công chức toàn cơ quan có 32 đồng chí, trong đó tỷ lệ cán bộ, công chức lao động thành thạo và hiểu biết về máy vi tính chiếm tỷ lệ trên 90%, tỷ lệ cán bộ chưa thành thạo máy tính chủ yếu là cán bộ nhiều tuổi chiếm dưới 10%. Tỷ lệ cán bộ theo các chức danh quy định đạt tỷ lệ thành thạo vi tính 100%.

100% các chức danh theo quy định đã tham gia thi cấp chứng chỉ tin học theo quy định của Bộ CNTT, do đơn vị trung tâm CNTT tỉnh cấp chứng chỉ.

Các văn bản cấp xã và trình cấp huyện đều được đánh máy và đúng trình tự thủ tục văn bản theo thể thức VBHC.

Các bộ phận một cửa và cán bộ công chức đang từng bước vận hành tốt các văn bản trên hồ sơ công việc cá nhân (giảm tải lượng văn bản giấy in ấn đáng kể)

Trang thông tin điện tử thường xuyên cập nhật các tin bài, các bộ phận phụ trách các chuyên mục đã chủ động và nâng cao chất lượng các tin bài trước khi đưa lên trang thông tin điện tử của địa phương.

Các ngành chuyên môn sử dụng các phần mềm công nghệ chuyên ngành như: Kế toán, tài chính: Bombo; misa…, Nội vụ - tư pháp- LĐTBXH: phần mềm QLTT trẻ em tại cơ sở ; phần mềm cung lao động; phần mềm chữ ký số BHXH-BHYT… Tư pháp hộ tịch: phần mềm khai sinh khai tử; địa chính: phần mềm TMV…; VH-XH: truyền thanh cơ sở; đánh giá chính quyền điện tử…

* 1. **Chất lượng hoạt động CNTT cấp xã.**

Chất lượng trang thông tin điện tử: Tốt

Đánh giá chất lượng <https://hscvdt.hatinh.gov.vn/ductho>: Tốt

Trong quá trình hoạt động, hàng năm UBND xã đều ban hành quy chế quản lý CNTT của cơ quan, chấp hành việc khai thác dữ liệu mạng an toàn, đạt chất lượng.

Chế độ báo cáo liên quan đến hoạt động CNTT trong năm đầy đủ, đúng tiến độ thời gian quy định.

Trong năm đã phối hợp với Phòng văn hóa, trung tâm hành chính công huyện tổ chức 4 đợt tập huấn cho 19 chức danh cán bộ công chức theo quy định về nội dung nâng cao kiến thức, kỹ năng sử dụng các phần mềm.

Cán bộ chuyên trách về CNTT xã tham gia tập huấn đầy đủ các cuộc tập huấn do các ngành và các cấp triển khai.

Trang web của xã Liên Minh: http:xalienminh.gov.vn: hoạt động tốt, cập nhật thường xuyên

Phầnmềm dịch vụ công liên thông dịch vụ công trực tuyến: (<http://dvcductho.hatinh.gov.vn/>) hoạt động tốt.

Trang Web xalienminh.hatinh.gov.vn liên kết hoạt động tốt với Cổng thông tin điện tử huyện Đức Thọ (http://Ductho.hatinh.gov.vn/)

* 1. **Kinh phí thực hiện trong năm 2020.**

Nguồn ngân sách chi cho hạ tầng kỹ thuật CNTT và các nội dung khác năm 2020: 30.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng).

Nguồn hỗ trợ khác: 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

**2. Kế hoạch Quản lý, phát triển ứng dụng CNTT năm 2021**

**a. Phân công nhiệm vụ của Cán bộ chuyên trách CNTT xã tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND xã trên lĩnh vực CNTT theo quy định của pháp luật.**

Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực CNTT.

Tổ chức, theo dõi và tổng hợp báo cáo về hoạt động lĩnh vực CNTT cấp xã

Thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực CNTT theo quy định.

Tham mưu xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm theo quy định.

**b.Xây dựng kế hoạch Tài chính, lập dự toán ngân sách hàng năm và các cơ chế tài chính đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT** phục vụ cho hoạt động CNTT theo quy định của Luật Ngân sách và hướng dẫn liên ngành số: 1167/HDLN-STC-STTTT ngày 21/07/2008 của Sở tài chính và Sở Thông tin truyền thông.

**c. Kế hoạch cụ thể trong năm 2021:**

**1. Môi trường chính sách**

**Căn cứ hướng dẫn và kế hoạch của các cấp,** UBND xã tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp với các tổ chức, ban ngành cấp xã xây dựng văn bản về lĩnh vực CNTT như: Kế hoạch triển khai các ứng dụng về CNTT, Kế hoạch tuyên truyền về Cải cách thủ tục hành chính cấp xã, việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử và tăng cường ký số các văn bản được lưu hành trên hệ thống….

**2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Tiếp tục nâng cấp, xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin của xã đồng bộ, hiện đại.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị như: máy tính, máy in, máy photocopy....nâng cấp thêm máy tính, máy in... bị xuống cấp tại các phòngUBND xã.

- Khai thác tốt hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

**3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT**

**3.1. Ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp**

Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và phát triển dịch vụ công mức 4.

Tiếp tục tổ chức vận hành có hiệu quả Hệ thống phần mềm quản lý hoạt động một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin và thủ tục hành chính có liên quan.

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, kết nối mạng thông tin phục vụ công việc này.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hiệu quả trang thông tin điện tử của xã, đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư;

- Tiếp tục tuyên truyền về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các kênh giao dịch với Chính quyền trên môi trường mạng cho người dân và doanh nghiệp.

**3.2. Ứng dụng, dịch vụ CNTT trong hoạt động nội bộ cơ quan nhà nước**

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, phần mềm quản lý hồ sơ công việc, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, đối với cấp xã.

- Đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: Phần mềm quản lý điều hành văn bản; .... phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành.

- Bảo đảm kết nối liên thông, thông suốt hệ thống Phần mềm QLVBĐH cấp xã; Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định. Nâng cao tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử trong cơ quan nhà nước cấp xã.

**4 Phát triển các cơ sở dữ liệu**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin và các đơn vị chuyên ngành CNTT các cấp thực hiện tốt các cơ sở dữ liệu dùng chung.

**5. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng, và thực hiện Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan;đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng Internet trên địa bàn;

- Cử cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin tham gia khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin và các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng;

- tham mưu UBND xãđầu tư mua phần mềm diệt virus có bản quyền cài đặt trên các máy tính.

- báo cáo và trực tiếp phối hợp với Phòng VHTT về việc xử lý sự cố, tấn công mạng tại cơ quan cấp xã khi có sự cố xảy ra.

**6. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ CNTT; (Giao cho công chức Văn hóa – thông tin làm chuyên trách công nghệ thông tin cấp xã), Cử cán bộ chuyên trách CNTT, trưởng BCĐ chính quyền điện tử bồi dưỡng kiến thức CNTT; tham gia các chương đào tạo theo chính sách của tỉnh, tham gia ứng dụng các nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao trình độ chuyên môn; đặc biệt là đào tạo chuẩn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cấp xã các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn thông tin...

**d. Mục tiêu**

Bảo đảm các ứng dụng CNTT trong cơ quan từng bước được triển khai một cách đồng bộ và thực hiện nghiêm túc, phục vụ tốt cho công tác chỉ đạo, điều hành trong nội bộ cơ quan.

Đồng thời Nhằm nâng cao hiệu quả làm việc, kết nối liên thông, trao đổi thông tin giữa các CQNN các cấp. phát triển chính quyền số trong thời gian tới

**3. Giải pháp:**

**3.1 Giải pháp kinh tế**

Đưa danh mục chi ngân sách cho hoạt động CNTT vào dự toán chi thường xuyên của UBND xã.

Huy động và đề xuất kinh phí hỗ trợ từ các nguồn, từ các cấp Tỉnh, huyện…

**3.2 Giải pháp triển khai**

Triển khai chương trình ứng dụng CNTT gắn với chương trình CCHC, kế hoạch chính phủ điện tử của Tỉnh và quá trình thực hiện ISO 9000

Đầu tư đồng bộ cả về đạo tạo nhân lực và hạ tầng cơ sở CNTT.

Ứng dụng và tăng cường dịch vụ công trực tuyến cấp xã

**3.3 Giải pháp tổ chức**

Tập trung công tác bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về CNTT cho CBCNVLĐ, tập trung tuyên truyền, phổ biến các chương trình, văn bản liên quan đến ứng dụng CNTT thông qua tập huấn, truyền thanh…

Bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ phụ trách CNTT.

Nâng cao ý thức chấp hành quy chế CNTT và khả năng tìm tòi, sáng tạo, tự học tập của mỗi CBCNVCLĐ.

Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

**3.4 Giải pháp về hỗ trợ chính sách**

Cán bộ chuyên trách CNTT đã có hỗ trợ nhưng ở mức còn thấp, và chế độ bồi dưỡng đào tạo còn ít, chưa thường xuyên nên cần tập trung đào tạo có chiều sâu.

Cần có chính sách hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng cơ sở CNTT đối với các xã có vùng ngoài đê.

**3.5 Các giải pháp khác**

Cần học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác và lĩnh vực CNTT giữa các cấp, các xã để đúc rút kinh nghiệm.

Tăng cường nguồn xã hội hoá, nguồn hỗ trợ và các nguồn khác cho xây dựng, phát triển CNTT đối với các xã khó khăn.

Gắn kết phát triển ứng dụng CNTT với chương trình CCHC giảm tải các thủ tục nhưng đảm bảo tính pháp lý, nhanh gọn, đầy đủ.

Tăng cường tuyên truyền các hình thức sử dụng dịch vụ công được cung cấp trực tuyến.

**4. Kinh phí:**

Kế hoạch tài chính, lập dự toán ngân sách và các cơ chế tài chính đáp ứng yêu cầu hoạt động CNTT năm 2021.Dự trù nguồn kinh phí hoạt động CNTT năm 2021 là: 80.000.000 đ (Tám mươi triệu đồng) (gồm sữa chữa, mua sắm trang thiết bị, đào tạo nguồn nhân lực; thiết lập phần mềm ISO…các nội dung khác chi cho hoạt động CNTT).

Trên đây là đánh giá hoạt động quản lý, phát triển ứng dụng CNTT năm 2020 của xã Liên Minh và kế hoạch Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước,phát triển chính quyền số năm 2021 xã Liên Minh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng VHTT (KH);  - TT Đảng uỷ, HĐND(b/c);  - Đc Chủ tịch, P.Chủ tịch UBND;  - Ban tài chính, ngân sách; - Lưu: VP UBND. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Quốc Hoạt** |